

Phường Ba Đình, ngày tháng 12 năm 2023

BẢN TỔNG HỢP ĐIỂM SỐ CỦA CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU
(Kèm theo Báo cáo số /UBND-BC ngày / 12 /2023 của
UBND phường Ba Đình, thành phố Thành phố)

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung, cách tính điểm	Điểm số tối đa	Điểm số tự đánh giá	Tài liệu minh chứng
Tiêu chí 1	Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn	10	10	
Chỉ tiêu 1	Ban hành đầy đủ, đúng quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật được cơ quan có thẩm quyền giao (Trong năm đánh giá không có nhiệm vụ được giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật được tính 03 điểm)	3	3	Trong năm đánh giá không có nhiệm vụ được giao phường ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
	1. Ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật được giao trong năm đánh giá	1		
	a) Ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật	1		
	b) Không ban hành từ 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật trở lên	0		
	2. Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật được giao trong năm đánh giá	2		
	a) Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật	2		
	b) Ban hành từ 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật trở lên trái pháp luật và bị cơ quan có thẩm quyền xử lý	0		

Chỉ tiêu 2	Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản hành chính có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là văn bản hành chính) <i>Tỷ lệ % = (Tổng số văn bản hành chính đã ban hành đúng thẩm quyền, thời hạn và không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý do có nội dung trái pháp luật/Tổng số văn bản hành chính đã ban hành trong năm đánh giá) x 100</i>	7	7	-Trong năm UBND phường không có văn bản hành chính nào bị cơ quan có thẩm quyền xử lý do nội dung trái pháp luật. - 773 Quyết định hành chính có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân đã ban hành trong năm đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý do nội dung trái pháp luật. Tỷ lệ =100%
	a) Đạt 100%	7	7	
	b) Từ 95% đến dưới 100%	6		
	c) Từ 90% đến dưới 95%	5		
	d) Từ 85% đến dưới 90%	4		
	đ) Từ 80% đến dưới 85%	3		
	e) Từ 75% đến dưới 80%	2		
	g) Từ 70% đến dưới 75%	1		
	h) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	i) Dưới 50%	0		-NQ số 18-NQ/ĐU của BCH Đảng bộ phường về phương hướng, nhiệm vụ 2023 -NQ số 17-NQ-ĐU của Đảng ủy phường về lãnh đạo công tác quốc phòng an ninh -NQ số 04 NQ-ĐU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xd mô hình “Tổ liên gia an toàn PCCC và điểm chữa cháy công cộng trên địa bàn phường. -NQ số 36/NQ-HĐND phê chuẩn quyết toán thu chi NS phường năm 2022. -NQ số 37/NQ-HĐND điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2023 -NQ số 38/NQ-HĐND về chương trình giám sát của HĐND phường năm 2024. -BC số 29/BC-HĐND về kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện NQ Đại hội Đảng bộ -Kế hoạch 02/KH-UBND về bảo đảm TTĐT, VSMT trước, trong và sau Tết. -KH số 20/KH-UBND về công tác phòng chống tham nhũng năm 2023. -Tờ trình số 52/TTr-UBND về quyết toán thu-chi NS phường năm 2022. Tờ trình số 53 TTr-UBND về phê duyệt, bổ sung dự toán thu, chi NS năm 2023 -Tờ trình số 88/TTr-UBND xin chủ trương điều chỉnh DT chi NS địa phương -Tờ trình số 89/TTr-UBND về phân bổ, sử dụng nguồn cải cách tiền lương 2023 -QĐ số 58/QĐ-UBND về ban hành KH hành động thực hiện QĐ của UBND thành phố, NQ của Đảng ủy, HĐND về nhiệm vụ phát triển KT-XH, QPAN 2023 -QĐ số 60/QĐ-UBND về việc ban hành chương trình ctac năm 2023 của UBND -QĐ số 123/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế chỉ tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của phường Ba Đình. -QĐ số 239/QĐ-UBND về phê duyệt bổ sung dự toán chi NS phường năm 2023. -QĐ số 240 về phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách phường năm 2023 QĐ số 252 về phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách phường năm 2023. -BC số 102-BCĐU về thực hiện nhiệm vụ năm 2023, giải pháp năm 2024. BC số 245/BC-UBND về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-

				XH, QPAN năm 2023, nhiệm vụ 2024. -BC số 235/BC_UBND về kết quả thực hiện công tác TTĐT, TTXD, qly đất đai, kiến thiết thị chính, vệ sinh môi trường 2023, phương hướng, nhiệm vụ 2024. -BC số 114/BC-UBND về quyết toán thu, chi NS năm 2022
Tiêu chí 2	Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật	30	28	
Chỉ tiêu 1	Công khai các thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật về tiếp cận thông tin và thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	6	6	- Công khai, niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở UBND và trang thông tin điện tử củaphường: http://badinh.thanhhoacity.vncrm.vn - Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 ban hành quy chế nội bộ về cung cấp thông tin tại UBND phường
	1. Lập, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện (sau đây gọi chung là Danh mục thông tin) theo đúng quy định pháp luật	1	1	+ TB số 17/TB-UBND ngày 23/02/2023 niêm yết QĐ công bố công khai số liệu dự toán Ngân sách phường năm 2023; + QĐ 525/QĐ-UBND về công bố công khai quyết toán NS năm 2022 của UBND phường
	a) Lập Danh mục thông tin có đầy đủ các nội dung thông tin cần công khai và thường xuyên cập nhật Danh mục thông tin theo đúng quy định pháp luật	0,5	0,5	+ Công văn số 50/UBND-TP ngày 08/02/2023: Công khai thực hiện 05 danh mục thủ tục hành chính mới và bãi bỏ 09 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký bảo đảm thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.
	b) Đăng tải Danh mục thông tin (xã, phường, thị trấn có Cổng hoặc Trang thông tin điện tử) hoặc niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở của chính quyền cấp xã (xã, phường, thị trấn chưa có Cổng hoặc Trang thông tin điện tử) hoặc bằng hình thức phù hợp khác	0,5	0,5	+ Công văn số 51/UBND-TP ngày 08/02/2023: Công khai thực hiện Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thuộc lĩnh vực tiếp nhận công dân; xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa. + Công văn số 53/UBND-TP ngày 09/02/2023: Công khai thực hiện Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch. + Công văn số 271/UBND-VHXXH ngày 31/5/2023: Công khai, thực hiện danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa. + Công văn số 610/UBND-TP ngày 04/12/2023: Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/UBND

				huyện/UBND cấp xã. +Công văn số 629/UBND-TP ngày 14/12/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực nuôi con nuôi.
	2. Công khai thông tin đúng thời hạn, thời điểm <i>Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã công khai đúng thời hạn, thời điểm/Tổng số thông tin phải được công khai) x 100</i>	1,5	1,5	- Các thông tin đã được công khai đúng thời hạn, thời điểm: <i>Tỷ lệ = 100%</i>
	a) Đạt 100%	1,5	1,5	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	0,75		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
	3. Công khai thông tin chính xác, đầy đủ <i>Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã công khai chính xác, đầy đủ/Tổng số thông tin phải được công khai) x 100</i>	2	2	Tổng số thông tin đã công khai chính xác, đầy đủ <i>Tỷ lệ = 100%</i>
	a) Đạt 100%	2	2	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1,5		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1		
	d) Từ 70 đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
	4. Hình thức công khai thông tin đúng quy định pháp luật <i>Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã công khai đúng hình thức theo quy định pháp luật/Tổng số thông tin phải được công khai) x 100</i>	1,5	1,5	- Sổ theo dõi phát thanh hàng tuần -Trang thông tin điện tử của phường : http://badinh.thanhhoacity.vncrm.vn - Bảng niêm yết công khai danh mục TTHC, thông tin
	a) Đạt 100%	1,5	1,5	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	0,75		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 2	Cung cấp thông tin theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật về tiếp cận thông tin <i>(Trong năm đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được tính 05 điểm)</i>	5	5	- Sổ theo dõi cung cấp thông tin - Phiếu cung cấp thông tin - Trong năm không có yêu cầu cung cấp thông tin

	1. Cung cấp thông tin theo yêu cầu đúng thời hạn <i>Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp đúng thời hạn/Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp) x 100</i>	1,5	1,5	
	a) Đạt 100%	1,5		
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	0,75		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
	2. Cung cấp thông tin theo yêu cầu chính xác, đầy đủ <i>Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp chính xác, đầy đủ/Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp) x 100</i>	2	2	
	a) Đạt 100%	2		
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1,5		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
e) Dưới 50%	0			
3. Hình thức cung cấp thông tin đúng quy	1,5	1,5		
	định pháp luật <i>Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp đúng hình thức theo quy định pháp luật/Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp) x 100</i>			- Bảng niêm yết - Sổ phát thanh - Trang thông tin điện tử phường: http://badinh.thanhhoacity.vn/crm.vn
	a) Đạt 100%	1,5	1,5	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	0,75		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 3	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	8	8	- KH số 07/KH-UBND ngày 29/01/2023 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn phường năm 2023 ; -KH số 11/KH-UBND ngày 09/02/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn phường Ba Đình ;
	1. Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu về nội dung theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	2	2	-KH số 25/KH-UBND ngày 23/02/2023 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn phường;

a) Ban hành Kế hoạch trong 05 (năm) ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	2		-Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 01/11/2023 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam. -Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 24/11/2023 về kết quả thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng phường đạt chuẩn TCPL;
b) Ban hành Kế hoạch sau 05 (năm) ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	1		-BC số 232/BC-UBND ngày 24/11/2023 về công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường; -BC số 246/BC-UBND ngày 11/12/2023 công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn phường.
c) Không ban hành Kế hoạch hoặc có ban hành Kế hoạch nhưng không đáp ứng yêu cầu về nội dung theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	0		* Mở hội nghị tuyên truyền, PBGDPL: +Hội nghị tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản và nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công tỉnh T. Hóa. + Hội nghị tổ chức lấy ý kiến dự thảo về Luật đất đai sửa đổi năm 2023 + Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, số người tham dự 300 người. +Hội nghị tuyên truyền, phổ biến các quy định về An toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn phường + Tập huấn hướng dẫn triển khai mô hình “3 không” trên địa bàn phường Ba Đình + Phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng mở lớp tập huấn “Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với loại hình nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường + Phối hợp với Đoàn thanh niên tuyên truyền cho viên tiêu biểu (học sinh trường Đào Duy Từ) những điểm mới của Luật thanh niên. + Phối hợp với hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên tổ chức buổi nói chuyện, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ về lịch sử Hoàng đế Quang Trung, lịch sử cách mạng năm 1970- 1975 cho học sinh trường Quang Trung. +Phối hợp với Đoàn thanh niên, chi Đoàn sở Tư pháp tổ chức hội nghị tuyên truyền về phòng chống tác hại của thuốc lá điện tử, ma túy đá cho học sinh trường Đào Duy Từ. - Trang thông tin điện tử phường: http://badinh.thanhhoacity.vncrm.vn - Cấp phát tài liệu, tờ rơi tuyên truyền - Sổ phát thanh 3 buổi/tuần

	2. Triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch (trừ nội dung của chỉ tiêu 5 của tiêu chí này): <i>Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong Kế hoạch) x 100</i>	4	4	Trong năm đã ban hành tổng là số là 132 Kế hoạch. Tổng số 132 nhiệm vụ đã triển khai và hoàn thành. Tỷ lệ = 100%
	a) Đạt 100%	4	4	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	3		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	2		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	1		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
	3. Triển khai các nhiệm vụ phát sinh ngoài Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên <i>Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số</i>	2	2	Trong năm đánh giá không phát sinh nhiệm vụ ngoài Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên
	<i>nhiệm vụ, hoạt động phát sinh ngoài Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên) x 100</i> <i>(Trong năm đánh giá không phát sinh nhiệm vụ ngoài Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên được tính 02 điểm)</i>			
	a) Đạt 100%	2	2	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1,5		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 4	Triển khai các hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ sở	5	5	Mô hình 1: Tổ liên gia an toàn PCCC và điểm chữa cháy công cộng trên địa bàn phường Ba Đình -Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 21/02/2023 về xây dựng mô hình Tổ liên gia an toàn PCCC và điểm chữa cháy công cộng trên địa bàn phường Ba Đình; -Thông báo kết luận số 20/TB-UBND ngày 07/03/2023 của Chủ tịch UBND phường về ra mắt mô hình Tổ liên gia an toàn PCCC và điểm chữa cháy công cộng tại các tổ dân phố trên địa bàn phường. - Các Quyết định về thành lập mô hình Tổ liên gia an toàn PCCC và điểm chữa cháy công cộng tại các tổ dân phố. -BC số 213/BC-UBND ngày 25/10/2023 về việc sơ kết xây dựng mô “Tổ liên gia an toàn PCCC và điểm chữa cháy công cộng” trên địa bàn phường Ba Đình. - Giấy mời số 13 ngày 06/3/2013 về dự
	a) Có từ 02 (hai) hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả trở lên	5	5	
	b) Có 01 (một) hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả	3		
	c) Không có hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả	0		

				Lễ ra mắt mô hình ngày 08/3/2023 Mô hình 2: Tang văn minh, tiến bộ -Kế hoạch số 06/KH-MTTQ ngày 31/03/2023 về xây dựng mô hình Tang văn minh tiến bộ; -QĐ số 06/QĐ-MTTQ ngày 17/05/2023 về việc thành lập ban chỉ đạo xây dựng mô hình “Tang văn minh, tiến bộ” tại các khu dân cư trên địa bàn phường; -Hướng dẫn số 01/HD-MTTQ-BTT về nội dung vận động thực hiện mô hình Tang văn minh tiến bộ tại các khu dân cư - Quy chế hoạt động của Tổ vận động. - Giấy mời, chương trình lễ ra mắt mô hình, Biên bản hội nghị ngày 10/5/2023 Mô hình 3: “Camera an ninh hộ gia đình” - Kế hoạch số 07/KH-MTTQ-BTT ngày 08/7/2023 về xây dựng mô hình camera an ninh hộ gia đình - Hướng dẫn số 04/HD-MTTQ-BTT xây dựng mô hình camera an ninh hộ gia đình ở khu dân cư trên địa bàn phường. - Giấy mời, Hội nghị ra mắt mô hình (BB hội nghị) ngày 10/5/2023 - Phiếu lấy ý kiến đánh giá về hình thức, mô hình hiệu quả tại cơ sở 16 phiếu - Bảng tổng hợp kết quả đánh giá hình thức, mô hình (16/16 ý kiến đồng ý đạt tỷ lệ 100%)
Chỉ tiêu 5	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật <i>Tỷ lệ % = (Tổng số tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số tuyên truyền viên pháp luật của cấp xã) x 100</i>	3	3	- Danh sách tuyên truyền viên pháp luật -Tham gia các lớp tập huấn kiến thức do UBND thành phố và Sở tư pháp tổ chức + Giấy mời số 192 ngày 01/04/2023 của UBND thành phố về dự hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên PL năm 2023 - Tài liệu bồi dưỡng, tập huấn
	a) Đạt 100%	3	3	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	2		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 6	Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	3	1	- Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 về việc phê duyệt dự toán thu chi ngân sách phường năm 2023 - Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND phường về việc phê chuẩn dự toán thu Ngân sách Nhà nước; thu, chi Ngân sách địa phương năm 2023 phường Ba Đình. - Có danh sách cấp phát tài liệu
	a) Số kinh phí được bố trí đã bảo đảm thực hiện 100% số nhiệm vụ quy định tại mục 2 chỉ tiêu 3 của tiêu chí này	3		

	b) Số kinh phí được bố trí đã bảo đảm thực hiện từ 90% đến dưới 100% số nhiệm vụ quy định tại mục 2 chỉ tiêu 3 của tiêu chí này	2	1	
	c) Số kinh phí được bố trí đã bảo đảm thực hiện từ 80% đến dưới 90% số nhiệm vụ quy định tại mục 2 chỉ tiêu 3 của tiêu chí này	1		
	d) Số kinh phí được bố trí đã bảo đảm thực hiện từ 70% đến dưới 80% số nhiệm vụ quy định tại mục 2 chỉ tiêu 3 của tiêu chí này	0,5		
	đ) Số kinh phí được bố trí đã bảo đảm thực hiện từ 50% đến dưới 70% số nhiệm vụ quy định tại mục 2 chỉ tiêu 3 của tiêu chí này	0,25		
	e) Số kinh phí được bố trí đã bảo đảm thực hiện dưới 50% số nhiệm vụ quy định tại mục 2 chỉ tiêu 3 của tiêu chí này	0		
Tiêu chí 3	Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý	15	13	
Chỉ tiêu 1	Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo đúng quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở (sau đây gọi chung là vụ, việc hòa giải) (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được tính 07 điểm)	7	5	- Có Sổ theo dõi, ghi chép hoạt động hòa giải ở cơ sở (08 Tổ hòa giải). - Biên bản hòa giải các vụ việc - Công văn số 660/UBND-TP ngày 11/12/2023 về việc yêu cầu báo cáo kết quả hoạt động của Tổ hòa giải năm 2023, phương hướng nhiệm vụ, giải pháp công tác hòa giải năm 2024; - Báo cáo của các Tổ trưởng tổ hòa giải về hoạt động hòa giải năm 2023 - BC 121/BC-UBND ngày 17/7/2023 về tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải - BC số 229/BC-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 về Công tác phổ biến GDPL, Hòa giải ở cơ sở; xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận PL năm 2023.
	1. Các vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở <i>Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hòa giải đúng quy định/Tổng số vụ, việc đã tiếp nhận) x 100</i>	3,5	3,5	
	a) Đạt 100%	3,5	3,5	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	2,5		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1,5		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
	2. Các vụ, việc hòa giải thành <i>Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc được thực hiện hòa giải) x 100</i>	3,5		- Trong năm 2023 có 11 vụ phát sinh việc hòa giải cơ sở đã được hòa giải thành 09 vụ, không thành 02 vụ. - Tỷ lệ đạt 82%
	a) Đạt 100%	3,5		
	b) Từ 90% đến dưới 100%	2,5		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1,5	1,5	
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		

	e) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 2	Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở	4	4	
	1. Có văn bản và dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động hòa giải gửi cơ quan có thẩm quyền cấp trên theo thời hạn quy định	1	1	- Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc chi hỗ trợ kinh phí cho các Tổ hòa giải năm 2023 - Danh sách nhận hỗ trợ kinh phí của các Tổ hòa giải
	2. Tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí đúng mức chi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền <i>Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí đúng mức chi theo quy định/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn) x 100</i>	1,5	1.5	
	a) Đạt 100%	1,5		
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	0,75		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
	3. Hỗ trợ thù lao hòa giải viên theo vụ, việc đúng mức chi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền <i>Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải đã giải quyết được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên đúng mức chi theo quy định/Tổng số vụ, việc hòa giải đã giải quyết) x 100</i>	1,5	1.5	
	a) Đạt 100%	1,5		
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	0,75		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 3	Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý	4	4	

	theo đúng quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý <i>Tỷ lệ % = (Tổng số người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm để thực hiện quyền được trợ giúp pháp lý/Tổng số người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng cư trú trên địa bàn mà Ủy ban nhân dân cấp xã có được thông tin theo quy định) x 100</i> <i>(Trong năm không phát sinh vụ, việc trợ giúp pháp lý liên quan đến người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được tính 04 điểm)</i>			Trong năm không phát sinh vụ, việc trợ giúp pháp lý liên quan đến người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng
	a) Đạt 100%	4		
	b) Từ 90% đến dưới 100%	3		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	2		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	1		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
Tiêu chí 4	Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	20	18	
Chỉ tiêu 1	Tổ chức trao đổi, đối thoại với Nhân dân theo đúng quy định pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương	3	3	-Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 19/7/2023 về việc Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND phường Ba Đình với UBMTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân năm 2023. -Tổ chức hội nghị đối thoại, giấy mời, Biên bản hội nghị ngày 21/7/2023 -Tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri, giấy mời, Biên bản hội nghị ngày 20/6/2023 -Tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri, giấy mời, Biên bản hội nghị ngày 15/12/2023 - BC số 93/BC-UBND ngày 19/6/2023 trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. -BC số 242/BC-UBND ngày 11/12/2023 về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri - Phát tin bài trên hệ thống loa truyền thanh toàn phường
	1. Tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với Nhân dân	2		
	a) Có tổ chức hội nghị	2		
	b) Không tổ chức hội nghị	0		
	2. Thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung của hội nghị theo đúng quy định pháp luật	1		
	a) Thông báo đúng thời hạn, đúng hình thức	1		
	b) Không thông báo hoặc có thông báo nhưng không đúng thời hạn hoặc không đúng hình thức	0		

Chỉ tiêu 2	Tổ chức để Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn <i>Tỷ lệ % = (Tổng số nội dung đã đưa ra Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp đúng hình thức, yêu cầu theo quy định pháp luật/Tổng số nội dung pháp luật quy định phải tổ chức để Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp) x 100</i>	4	4	- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 21/02/2023 về xây dựng mô hình “Tổ liên gia an toàn PCCC và Diêm chữ cháy công cộng”; Công văn số 123/UBND-ĐCXD ngày 16/3/2023 về việc tiếp tục xây dựng mô hình “Tổ liên gia an toàn PCCC và Diêm chữ cháy công cộng”; - Giấy mời họp nhân dân các tổ dân phố có xây dựng mô hình để lấy ý kiến - Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 31/8/2023 về việc triển khai vận động xã hội hóa lát đá vỉa hè đường Trần Phú. -QĐ số 520/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 Ban chỉ đạo vận động lát đá vỉa hè đường Trần Phú
	a) Đạt 100% b) Từ 90% đến dưới 100% c) Từ 80% đến dưới 90% d) Từ 70% đến dưới 80% đ) Từ 50% đến dưới 70% e) Dưới 50%	4 3 2 1 0,25 0		
Chỉ tiêu 3	Tổ chức để Nhân dân bàn, biểu quyết các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn <i>Tỷ lệ % = (Tổng số nội dung đã đưa ra Nhân dân bàn, biểu quyết đúng hình thức, yêu cầu theo quy định pháp luật/Tổng số nội dung pháp luật quy định phải tổ chức để Nhân dân bàn, biểu quyết) x 100</i>	4	4	- Tổ chức hội nghị ra mắt mô hình Tổ liên gia PCCC và Diêm chữa cháy công cộng ở các tổ dân phố (thông qua hội nghị vận động các hộ dân tham gia vào Tổ liên gia PCCC và xã hội hóa để xây dựng các diêm chữ cháy công cộng) -QĐ 521/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 thành lập Tổ vận động xã hội hóa lát đá vỉa hè thuộc Tổ dân phố 3. -QĐ 522/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 thành lập Tổ vận động xã hội hóa lát đá vỉa hè thuộc Tổ dân phố 4. - Giấy mời họp nhân dân tổ dân phố 3 và 4 triển khai công tác vận động nhân dân, -Biên bản họp nhân dân TDP3 và TDP4 - Tổ chức hội nghị triển khai, (BB hội nghị) lấy ý kiến nhân dân ngày 04 và 05/11/2023 -Phát trên loa truyền thanh toàn phường.
	a) Đạt 100% b) Từ 90% đến dưới 100% c) Từ 80% đến dưới 90% d) Từ 70% đến dưới 80% đ) Từ 50% đến dưới 70% e) Dưới 50%	4 3 2 1 0,25 0		
Chỉ tiêu 4	Tổ chức để Nhân dân tham gia ý kiến các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn <i>Tỷ lệ % = (Tổng số nội dung đã đưa ra Nhân dân tham gia ý kiến đúng hình thức, yêu cầu và thực hiện tổng hợp, tiếp thu, thông báo việc tổng hợp, tiếp thu ý kiến của Nhân dân theo quy định pháp luật/Tổng số nội dung pháp luật quy định phải tổ chức để Nhân dân tham gia ý kiến) x 100</i>	4	4	-KH số 17/KH-UBND ngày 15/02/2023 về tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật đất đai (sửa đổi) +Tổ chức hội nghị, giấy mời, Biên bản hội nghị lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Luật đất đai sửa đổi năm 2023 (ngày 20/02/2023). +Báo cáo số 26/BC-UBND ngày 24/02/2023 về kết quả lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật đất đai sửa đổi. -Công văn số 3397/UBND-BDA ngày 08/6/2023 của UBND thành phố vv lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan về nhiệm vụ đồ án quy hoạch phân khu; Công văn số 303/UBND-ĐCXD của UBND phường ngày 12/6/2023 vv lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về

				nhiệm vụ đồ án quy hoạch phân khu; + Phiếu lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân. - Công văn số 745/STP-XDKTVB ngày 13/4/2023 vv tham gia ý kiến dự thảo văn bản; + Báo cáo số 63/BC-UBND ngày 24/4/2023 của UBND phường về tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
--	--	--	--	---

	a) Đạt 100%	4	4	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	3		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	2		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	1		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 5	Tổ chức để Nhân dân trực tiếp hoặc thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện giám sát các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	5	3	1-Kế hoạch số 07/KH-MT ngày 25/7/2023 về giám sát đầu tư của cộng đồng công trình Trường THCS Quang Trung, hạng mục: xây mới khu nhà 4 tầng, 9 phòng và các hạng mục phụ trợ. 2- Kế hoạch số 08/KHGS-MTTQ ngày 02/10/2023 giám sát về điều kiện bảo đảm vệ sinh ATTP tại bếp ăn tập thể của các nhà trường - QĐ số 23/QĐ-MTTQ ngày 20/7/2023 về thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng công trình trường THCS Quang Trung -QĐ số 26/QĐ-MTTQ ngày 02/10/2023 thành lập Đoàn giám sát vệ sinh ATTP tại các bếp ăn tập thể của các nhà trường -TB kết luận số 01/TTMTTQ ngày 18/10/2023 sau giám sát vệ sinh ATTP tại bếp ăn tập thể các trường - BC số 32/BCGS/TT-GS của Ban Thanh tra nhân dân - giám sát đầu tư cộng đồng ngày 14/12/2023 kết quả giám sát hạng mục xây mới khu nhà 4 tầng, 9 phòng trường THCS Quang Trung.
	1. Các nội dung để Nhân dân giám sát	4		
	a) Tổ chức giám sát từ 04 (bốn) nội dung trở lên	4		
	b) Tổ chức giám sát 03 (ba) nội dung	3		
	c) Tổ chức giám sát 02 (hai) nội dung	2		
	d) Tổ chức giám sát 01 (một) nội dung	1		
	đ) Không tổ chức giám sát	0		
	2. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu cần thiết cho Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng	1		
Tiêu chí 5	Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội	25	25	

Chỉ tiêu 1	Tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo	7	7	- Có Lịch tiếp công dân - Có nội quy tiếp công dân - Có phòng tiếp dân đảm bảo, đúng quy định của pháp luật
	1. Tổ chức tiếp công dân	3	3	- Có sổ nhật ký tiếp công dân
	a) Có nội quy tiếp công dân	0,5		- Thông báo lịch tiếp dân số 02/TB-UBND ngày 03/01/2023 của đ/c Chủ tịch UBND phường
	b) Bố trí địa điểm, các điều kiện cần thiết, phân công người tiếp công dân; niêm yết công khai lịch tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tại trụ sở	0,5		- TB số 03 ngày 03/01/2023 phân công lịch tiếp công dân của công chức chuyên môn
	c) Thực hiện đầy đủ, đúng trách nhiệm tiếp công dân tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã (ít nhất 01 ngày trong 01 tuần) và tiếp công dân đột xuất (nếu có)	1		
	d) Phối hợp, xử lý kịp thời vụ việc nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung; bảo đảm an toàn, trật tự cho hoạt động tiếp công dân	1		- Có sổ đăng ký, theo dõi đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh. - Có biên bản giải quyết đơn (biên bản hòa giải vụ việc) - Có Văn bản trả lời, hướng dẫn; Thông báo kết quả giải quyết đơn thư
	2. Tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh <i>Tỷ lệ % = (Tổng số kiến nghị, phản ánh được giải quyết đúng quy định pháp luật/Tổng số kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện giải quyết đã được tiếp nhận) x 100 (Trong năm đánh giá không có kiến nghị, phản ánh được tính 02 điểm)</i>	2	2	- KH số 18/KH-UBND ngày 16/02/2023 về công tác tiếp dân, đối thoại với MTTQ, các tổ chức đoàn thể và nhân dân - KH 39/KH-UBND ngày 19/4/2023 về tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chính sách, PL về tiếp công dân, giải quyết đơn thư. - BC số 162/BC-UBND ngày 08/9/2023 về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo 9 tháng đầu năm 2023
	a) Đạt 100%	2		
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1,5		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		
	3. Tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo <i>Tỷ lệ % = (Tổng số khiếu nại, tố cáo được giải quyết đúng quy định pháp luật/Tổng số khiếu nại, tố cáo đủ điều kiện giải quyết đã được tiếp nhận) x 100 (Trong năm đánh giá không có khiếu nại, tố cáo được tính 02 điểm)</i>	2	2	
	a) Đạt 100%	2	2	
	b) Từ 90% đến dưới 100%	1,5		
	c) Từ 80% đến dưới 90%	1		
	d) Từ 70% đến dưới 80%	0,5		
	đ) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	e) Dưới 50%	0		

Chỉ tiêu 2	Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định pháp luật về giải quyết thủ tục hành chính <i>Tỷ lệ % = (Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng quy định pháp luật/Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết đã được tiếp nhận) x 100</i>	7	7	- Có sổ theo dõi việc giải quyết thủ tục hành chính; Hệ thống thông tin một cửa điện tử của phường. -QĐ số:07/QĐ UBND ngày 05/01/2023 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023; -KH số 04/KH-UBND ngày 11/01/2023 về Cải cách hành chính năm 2023; -BC số 250/BC-UBND ngày 15/12/2023 về kết quả thực hiện kiểm soát TTHC năm 2023; -BC số 214/BC-UBND ngày 05/11/2023 về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023
	a) Đạt 100%	7	7	
	b) Từ 95% đến dưới 100%	6		
	c) Từ 90% đến dưới 95%	5		
	d) Từ 85% đến dưới 90%	4		
	đ) Từ 80% đến dưới 85%	3		
	e) Từ 75% đến dưới 80%	2		
	g) Từ 70% đến dưới 75%	1		
	h) Từ 50% đến dưới 70%	0,25		
	i) Dưới 50%	0		
Chỉ tiêu 3	Không có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự	5	5	Trong năm không có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. -Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 20/01/2023 về kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính năm 2023 -QĐ số 28/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính phường Ba Đình năm 2023 -BC số 228/BC-UBND kết quả thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023
	a) Không có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự	5	5	
	b) Có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự	0		
Chỉ tiêu 4	Đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” theo đúng quy định pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội	6	6	- QĐ số 10632/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc công nhận xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2023.
	a) Đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”	6	6	
	b) Không đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”	0		
TỔNG CỘNG:		100	94	

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

**NGƯỜI TỔNG HỢP
CC TƯ PHÁP – HỘ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Tú

Tổng Thị Hằng